

Mẫu số 12/ĐK

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 25 tháng 01 năm 2025

Số: 288 /PCTT-VPĐK-ĐK

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 01 HỒ SƠ DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIÊN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC (Lô A9 - S2)**

Kính gửi: Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

- 1.1. Mã hồ sơ: 792683312025000096.
1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 14 tháng 01 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT:

- 2.1. Tên: Ông(bà) **NGÔ VĂN QUYÊN - NGUYỄN THỊ THU HẰNG**
2.2. Địa chỉ: 67 Đường 11, KP5, phường Tăng Nhơn Phú B, Tp.Thủ Đức.
2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....
2.4. Mã số thuế (nếu có):.....
2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:
Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... ..
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 301; Tờ bản đồ số: 60;
3.1.2. Địa chỉ tại: số 512 đường Nguyễn Xiển, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM.
3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:
- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Nguyễn Xiển (Ngã 3 Long Thuận đến cuối đường);
- Vị trí thửa đất: Vị trí: 1.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 22.494m²

- Diện tích sử dụng chung: 22.494m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT81024 ngày 07 tháng 12 năm 2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất:

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Căn hộ số 34.19, Tòa S2.05; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: 59,1m²/diện tích sử dụng: 54,4m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung: Diện tích sàn xây dựng: 59,1m²/diện tích sử dụng: 54,4m²;

3.2.5. Số tầng:

+ 25 tầng + 2 tầng hầm (Tòa S1.01, Tòa S1.03 và Tòa S1.05);

+ 35 tầng + 2 tầng hầm (Tòa S1.02, Tòa S1.06 và Tòa S1.07);

Kết cấu: Tường gạch, khung cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2020.

Handwritten text

Red stamp or mark